TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày 16/05/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH HÀ GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Ông Củng Trần Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Chí Cường

Ông Trần Ngọc Thặng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Mua Mí Chứ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Việt - kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 04/05/2024 đối với bị cáo:

Hứa Văn T; (*tên gọi khác: Không có*); sinh ngày 01/4/2005; tại huyện M, tỉnh Hà Giang; số CCCD: 002205006782, cấp ngày 20/02/2023, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; nơi cư trú: thôn L, xã V, huyện M, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Hứa Văn Quân, sinh năm 1983 và bà Sàng Thị Nguyệt, sinh năm 1984; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/2/2024 đến ngày 16/02/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại tại thôn L, xã V, huyện M, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Những người làm chứng*: Hứa Văn H (có mặt), Dùng Thị B (vắng mặt)

- *Những người đại diện cho những người làm chứng*

Hứa Văn Quân, sinh năm 1983; nơi cư trú: thôn L, xã V, huyện M, tỉnh Hà Giang. Có mặt

Dùng A Tò, sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn C, xã X, huyện M, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 11/2023, Hứa Văn H cùng anh trai ruột của mình là Hứa Văn D và Hoàng Văn Q *(tên gọi khác: Khánh)* đều ở cùng thôn với H đi làm thuê tại thành phố Sán Đầu, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc. Đến ngày 06/02/2024, H, D và Q cùng nhau đi về nhà ăn tết Nguyên đán năm 2024. Trên đường đi về do trời tối nên khi đến huyện Nà Pô, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc thì ba người đã thuê nhà nghỉ để ngủ qua đêm tại đây. Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 07/02/2024, H, D và Q tiếp tục đón xe khách đi về đến gần khu vực mốc biên giới 504 *(Trung Quốc - Việt Nam)* giáp địa phận thôn L, xã V, huyện M thì ba người xuống xe và tiếp tục đi bộ về hướng khu vực mốc biên giới 504 để về nhà. Trên đường về, H một mình đi vào quán bán hàng ngồi uống nước *(quán bán hàng phía bên đất Trung Quốc, cách mốc biên giới 504 khoảng 300 mét)*, còn D, Q thì đi về trước. Trong khi đang ngồi uống nước, H thấy người đàn ông Trung Quốc tên là Chao, khoảng 30 tuổi, dân tộc: Giáy *(H không biết họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể của Chao, H quen biết với Chao khi Chao sang chơi ở chợ xã V, huyện M khoảng hai năm trước)* cũng đi vào ngồi uống nước ở quán. Trong khi nói chuyện với nhau, H nảy sinh ý định mua pháo về để đốt chơi tết nên H nói với Chao: *"Anh mua giúp một ít pháo về để đốt trong dịp tết được không?"* thì Chao đồng ý. Sau đó, H đưa 400NDT *(bốn trăm Nhân dân tệ)* và nói với Chao là H mua hết số tiền này thì Chao đồng ý. Chao cầm tiền và bảo H ngồi đợi Chao ở quán. Khoảng 05 phút sau, Chao vác một bao tải dứa màu trắng, bên trong có chứa các hộp pháo đến để ở gần vị trí H đang ngồi và nói với H là mua được từng này pháo hoa. Do miệng bao tải pháo không buộc kín nên H mở miệng bao tải ra xem thì thấy bên trong có các hộp pháo và một dây pháo tép. Ngay sau đó, H dùng tay cầm túm miệng bao tải đựng pháo nhấc lên vai rồi vác bao tải pháo đi bộ về hướng hàng rào biên giới *(khu vực mốc 504)*, còn Chao đi đâu thì H không biết. Khi đi đến khu vực hàng rào biên giới, thấy cửa sắt của hàng rào bị khóa nên H đã vác bao tải pháo chui qua lỗ hở của hàng rào thép gai *(lỗ hở sát chân của hàng rào, gần vách đá, phía bên trái theo chiều đi của H)* rồi tiếp tục vác bao tải pháo đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường gần bậc cầu thang đi lên mốc 504 *(bên đất Việt Nam, cách hàng rào biên giới khoảng 40 mét)* thì H thấy D đang đứng ở đó nên H đặt bao tải xuống ở gần vị trí của D. Thấy vậy, D hỏi: *"Mày mua pháo à, mày không sợ à?"* thì H trả lời: *"Thấy tết năm nào họ cũng đốt nên mua về đốt"*. Do bao tải pháo nặng, không vác đi tiếp được nên H đã mượn điện thoại của D để gọi điện cho Hứa Văn T, sinh năm: 2005 *(là anh trai ruột của H)* qua ứng dụng Wechat với mục đích nhờ T lên giúp H vác bao tải pháo đi về nhà. Lúc này, do T đang sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redme, loại màn hình cảm ứng, mượn của Dùng Thị B, sinh năm 2009, trú tại thôn C, xã X, huyện M *(là bạn gái của T)* nên khi T nghe máy, H nói: *"Tao về đến mốc rồi, mang theo cả pháo về đốt tết, tí nữa mày lên đoạn đường mòn gần nhà ông Phương hộ tao vác pháo về một đoạn"*. Nghe vậy, T đồng ý và trả lời: *"Ừ, tý tao đi luôn"* rồi tắt máy. H trả lại điện thoại cho D, D cầm điện thoại rồi một mình đi bộ theo đường nhựa về nhà. Khoảng 10 phút sau, H một mình vác bao tải pháo đi

theo đường nhựa về hướng xã V được khoảng 50m, để tránh mọi người phát hiện, H vác bao tải pháo đi vào đường mòn *(phía bên trái theo hướng đi của H)* để về nhà.

Đối với T, ngay sau khi nghe điện thoại của H xong, T liền đăng xuất tài khoản Wechat của mình (*B không biết mật khẩu đăng nhập tài khoản Wechat của T)* rồi trả lại điện thoại cho B, sau đó T sử dụng chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh đen, chưa có biển kiểm soát của Hứa Văn Duyến *(anh trai ruột của T; do hai người đều đang ở cùng nhà với bố mẹ nên T thường sử dụng chiếc xe này để làm phương tiện đi lại)* một mình điều khiển xe từ nhà theo đường nhựa hướng đi thôn Lũng Chỉn, xã V, huyện M. Khi đi đến đoạn đường gần nhà anh Giàng Văn Phương *(ở cùng thôn với T)* thì T dừng xe để ở bên cạnh đường rồi đi bộ theo đường mòn lên đồi *(hướng mốc 504)*. Khoảng 30 phút sau thì T đi lên đến đỉnh đồi, lúc này H nhìn thấy T nên H hô lên là *"đợi tao"*. Sau đó, H tiếp tục vác bao tải pháo về vị trí của T đang đứng đợi. Gặp nhau, H đặt bao tải pháo xuống đất ở gần vị trí của T. Do miệng bao tải không buộc nên T nhìn thấy bên trong có các hộp pháo, T hỏi: *"Mua nhiều làm gì, bây giờ không vác được kêu làm gì?"* thì H trả lời: *"Có mua bốn cục thôi, vác về đi"*. Sau đó, T dùng tay nắm vào miệng bao tải pháo nhấc lên vai vác quay lại theo đường mòn đã lên trước đó, H là người đi trước. Khi đi được khoảng 36 mét, do đường trơn nên T làm rơi một hộp pháo xuống đất làm cho giấy bọc ở bên ngoài hộp pháo bị rách. Thấy vậy, H quay lại nhặt hộp pháo lên và xé giấy bọc bên ngoài của hộp pháo rồi vứt xuống đất. Đồng thời, H cầm hộp pháo này đi trước, T vác bao tải pháo đi theo sau. Khi cách đường bê tông khoảng 37 mét *(vị trí để xe máy của T)* thấy có nhiều người đi đường, sợ bị phát hiện nên H nói với T *"lấy pháo sang đây tao đỡ"* thì T đồng ý. Đồng thời T đưa bao tải pháo xuống cho H đỡ, đặt xuống hốc đá bên trái và ở đó để quan sát người đi lại. Còn T đi bộ xuống vị trí để xe thì ngay lúc đó tổ công tác Công an huyện M phát hiện nên T lấy xe máy bỏ chạy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hứa Văn H, đồng thời thu giữ, niêm phong toàn bộ số pháo đựng trong bao tải dứa đưa về trụ sở Công an xã V để làm rõ theo quy định. Đến 14 giờ cùng ngày, Hứa Văn T đã đến Công an xã V đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hứa Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 30/LKX-ĐCSHS-KTMT, khám xét chỗ ở của Hứa Văn H tại thôn L, xã V. Kết quả: Không phát hiện đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ việc trên. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M tiến hành trả tự do đối với Hứa Văn H vì chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội vận chuyển hàng cấm.

Ngày 07/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện M cùng với sự có mặt của Hứa Văn T, Hứa Văn H tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng và trích mẫu gửi giám định đối với số tang vật đã thu giữ khi bắt quả tang Hứa Văn H vào ngày 07/02/2024. Tổng khối lượng tang vật thu giữ là **20,1kg** *(hai mươi phẩy một kilôgam)*. Tại bản Kết luận giám định số 94/KL-KTHS ngày 14/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận về đối tượng giám định: Các mẫu gửi giám định

ký hiệu A1, A2, A3 đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Mẫu gửi giám định ký hiệu A4 là pháo nổ

Ngày 09/02/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện M, tỉnh Hà Giang ra quyết định khởi tố vụ án hình sự số 05/QĐ-ĐCSHS-KTMT. Ngày 15/02/2024 ra quyết định khởi tố bị can số 06/QĐ-ĐCSHS-KTMT đối với Hứa Văn T về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của BLHS 2015.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSMV ngày 26/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Hứa Văn T về tội "Vận chuyển hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Hứa Văn T phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hứa Văn T từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015. Xử lí vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí HSST cho bị cáo Hứa Văn T.

Lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, tỉnh Hà Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người làm chứng Dùng Thị B, có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc làm sáng tỏ vụ án. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định tiếp tục giải quyết vụ án.

[3] Về tội danh: Bị cáo là công dân đã có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi Tàng trữ, vận chuyển, mua bán pháo nổ. Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: vào ngày 07/02/2024 bị cáo giúp Hứa Văn H vận chuyển một bao tải dứa màu trắng bên

trong chứa 03 hộp pháo hoa nổ; 01 thùng bên trong có 10 hộp pháo hoa nổ và 01 dây dạng bánh pháo nổ, có tổng trọng lượng là 20,1 kg, từ khu vực đỉnh đồi hướng đi cột mốc biên giới 504 thuộc địa phận thôn L, xã V, khi cách đường bê tông khoảng 37 mét phát hiện tổ công tác T đã đưa bao tải pháo cho H cất giấu ở khe đá rồi T đi về nhà. Mục đích bị cáo cùng Hứa Văn H mang pháo về nhà để đốt trong dịp tết nguyên đán. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hứa Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Vận chuyển hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 191 của bộ luật hình sự 2015 quy định

Điều 191. Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

..."

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Hứa Văn T về tội "Vận chuyển hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, thương mại một số hàng cấm trong đó có các loại pháo nổ. Trong khi các cấp chính quyền đang ra sức tuyên truyền cho những ngày tết cổ truyền của dân tộc được bình yên, tránh lãng phí, tránh những tai nạn thương tâm do pháo gây ra. Hơn nữa, bị cáo là anh trai ruột của Hứa Văn H, là người có am hiểu về pháp luật, đãng lẽ bị cáo phải khuyên ngăn và giúp H nhận thức đúng đắn, đầy đủ hơn về các quy định của pháp luật đối với pháo nổ. Chỉ vì mục đích mua vui của cá nhân mà bị cáo coi thường pháp luật, bất chấp đến các quy định của pháp luật về việc nghiên cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển hàng cấm, đi ngược lại lợi ích chung, thể hiện tính coi thường pháp luật, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung đối với tội phạm về pháo nói riêng và các loại tội phạm khác nói chung.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú tại cơ quan chức năng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Xét về nhân thân: Bị cáo không được học hành đến nơi đến chốn, chưa có tiền án, tiền sự

[10] Căn cứ vào quá trình tranh tụng tại phiên tòa, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, nên HĐXX áp dụng Điều 38 BLHS đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 BLTTHS và Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) thùng giấy đã được niêm phong, kích thước 22 x 22 x 15cm
- 01 (một) hộp cát tông đã niêm phong là mẫu vật hoàn trả sau giám định

Vì đây là các vật chứng nhà nước cấm lưu hành.

- 01 *(một)* mảnh giấy, một mặt có nhiều hoa văn, màu sắc và các dòng chữ nước ngoài, một mặt có màu trắng, kích thước (15x15)cm và 01 (một) mảnh giấy, một mặt có nhiều hoa văn, màu sắc và các dòng chữ nước ngoài, một mặt có màu trắng, kích thước (80x15)cm được cho vào trong một chiếc phong bì ghi chữ "*hai mảnh giấy thu giữ, tạm giữ của Hứa Văn H ngày 07/02/2024*", mặt sau phong bì trên các mép dán có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn của UBND xã V, huyện M, tỉnh Hà Giang.

- 01 *(một)* thùng bìa cát tông chứa đựng các vỏ bao bì, hộp bìa, bao tải sử dụng để tang vật và thùng bìa cát tông niêm phong cũ, bên ngoài ghi chữ "Các vỏ bao bì, hộp bìa, bao tải và chiếc thùng bìa cát tông niêm phong cũ". Trên các mép của thùng bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải giấy niêm phong có chữ ký, chữ viết và hình dấu của cơ quan CSĐT Công an huyện M, tỉnh Hà Giang.

Vì các vật chứng không còn giá trị sử dụng.

[12] Về án phí: HĐXX xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí HSST đối với bị cáo Hứa Văn T.

[13] Biện pháp tư pháp: Tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án.

[14] Đối với Hứa Văn H là người trực tiếp mua pháo và gọi điện nhờ T đến vận chuyển giúp về nhà. Tuy nhiên, đến thời điểm xảy ra vụ án H mới 14 tuổi 8 tháng nên chưa phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành của mình. Công an huyện M đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND xã V xem xét, quyết định áp dụng giáo dục tại xã phường đối với Hứa Văn H. Do vậy HĐXX không đề cập xem xét trong vụ án này.

[15] Đối với Hứa Văn D là anh trai ruột của Hứa Văn H và Hứa Văn T, mặc dù D có biết việc H có hành vi vận chuyển hàng cấm, nhưng không cấu thành tội "Không tố giác tội phạm" theo quy định tại Điều 390 của BLHS, nên HĐXX không đề cập xem xét

[16] Đối với người đàn ông tên "Chao" là người đã bán pháo cho Hứa Văn H, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Do vậy, không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[17] Đối với Dùng Thị B là người cho Hứa Văn T mượn điện thoại để liên lạc với Hứa Văn H, nhưng B không biết H và T nói chuyện gì. Do vậy, không có căn cứ để xử lý B.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Hứa Văn T phạm tội "Vận chuyển hàng cấm"

2. Hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*). Xử phạt bị cáo:

Hứa Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ kể từ ngày 07/02/2024 đến 16/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS, áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) thùng giấy đã được niêm phong, kích thước 22 x 22 x 15cm
- 01 (một) hộp cát tông đã niêm phong là mẫu vật hoàn trả sau giám định

Vì đây là các vật chứng nhà nước cấm lưu hành.

(*Tình trạng, đặc điểm chi tiết của các vật chứng, như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/03/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện M, tỉnh Hà Giang và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Giang*.)

Giao cho Công an huyện M, tỉnh Hà Giang lên phương án tiêu hủy đối với số vật chứng trên

3.2. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 *(một)* mảnh giấy, một mặt có nhiều hoa văn, màu sắc và các dòng chữ nước ngoài, một mặt có màu trắng, kích thước (15x15)cm và 01 (một) mảnh giấy, một mặt có nhiều hoa văn, màu sắc và các dòng chữ nước ngoài, một mặt có màu trắng, kích thước (80x15)cm được cho vào trong một chiếc phong bì ghi chữ "*hai mảnh giấy thu giữ, tạm giữ của Hứa Văn H ngày 07/02/2024*", mặt sau phong bì trên các mép dán có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn của UBND xã V, huyện M, tỉnh Hà Giang.

- 01 *(một)* thùng bìa cát tông chứa đựng các vỏ bao bì, hộp bìa, bao tải sử dụng để tang vật và thùng bìa cát tông niêm phong cũ, bên ngoài ghi chữ "Các vỏ bao bì, hộp bìa, bao tải và chiếc thùng bìa cát tông niêm phong cũ". Trên các mép

của thùng bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải giấy niêm phong có chữ ký, chữ viết và hình dấu của cơ quan CSĐT Công an huyện M, tỉnh Hà Giang.

Vì các vật chứng không còn giá trị sử dụng.

(*Tình trạng, đặc điểm chi tiết của các vật chứng, như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện M, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Hà Giang*.)

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí HSST đối với bị cáo Hứa Văn T.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*16/5/2024*).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Củng Trẩn Lương